

Số: 1551/BC-QLB

Hà Nội, ngày 29 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO

Về việc: **Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2021
của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam**

Kính gửi: Hội đồng thành viên

Căn cứ Quyết định số: 1472/QĐ-BGTVT ngày 13/05/2016 và số 2379/QĐ-BGTVT ngày 01/08/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số: 1779/QĐ-BGTVT ngày 11/10/2021 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2021 của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam ;

Căn cứ tình hình triển khai nhiệm vụ năm 2021.

Tổng Giám đốc Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam kính báo cáo Hội đồng thành viên một số nội dung về kết quả hoạt động năm 2021 của Tổng công ty như sau:

A. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2021

I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch SXKD:

Tổng công ty thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2021 trong bối cảnh kinh tế, chính trị, xã hội, ngoại giao, an ninh quốc phòng trên thế giới và khu vực có nhiều biến động; tình hình dịch bệnh COVID-19 tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường do sự xuất hiện của biến chủng Delta với tốc độ lây lan nhanh chóng, nguy hiểm đã gây ảnh hưởng, tác động mạnh mẽ đến tình hình phát triển kinh tế, giao thương thương mại, giao thông Hàng không đối với tất cả các quốc gia và vùng lãnh thổ.

Năm 2021, lưu lượng hoạt động bay trong nước tiếp tục bị ảnh hưởng nghiêm trọng do nhiều đường bay bị ngừng khai thác để thực hiện giãn cách xã hội trong thời gian dài, sản lượng điều hành bay quá cảnh sụt giảm mạnh và tình hình thị trường hàng không quốc tế vẫn chưa có dấu hiệu phục hồi. Bên cạnh đó, tình hình thời tiết không thuận lợi do ảnh hưởng của nhiều đợt áp thấp nhiệt đới, bão và mưa lớn kéo dài; các hoạt động sửa chữa, nâng cấp đường CHC tại các Cảng Hàng không, sân bay diễn ra thường xuyên; các hoạt động hàng không quân sự trong nước và hoạt động hàng không vũ trụ của nước ngoài tăng cao cũng gây ảnh hưởng trực tiếp đến các hoạt động bay hàng không dân dụng và công tác cung cấp các dịch vụ quản lý điều hành bay của Tổng công ty.

Trong bối cảnh đó, được sự quan tâm, chỉ đạo của Lãnh đạo Tổng công ty, cùng với sự nỗ lực phấn đấu của tập thể người lao động, Khối cơ quan đã hoàn thành nhiệm vụ được giao, góp phần cùng toàn Tổng công ty thực hiện hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch, đảm bảo công tác điều hành bay an toàn, điều hòa, hiệu quả. Thực hiện tốt công tác đảm bảo đời sống vật chất, tinh thần cho CB-CNV Khối cơ quan, cùng các cơ quan, đơn vị trong Tổng công ty đạt được các kết quả cụ thể như sau:

- Sản lượng điều hành bay: 293.659 lần chuyến, đạt 107,5% kế hoạch năm 2021, và bằng 69,34 % so với thực hiện năm 2020.

- Chất lượng dịch vụ: Đảm bảo điều hành bay an toàn – điều hòa – hiệu quả cho 100% các chuyến bay trong vùng trách nhiệm được giao.

- Tổng doanh thu: 1.564 tỷ đồng, đạt 108,3% kế hoạch năm 2021, và bằng 82,7% so với thực hiện năm 2020.

- Lợi nhuận trước thuế: 62,1 tỷ đồng, đạt 349,4% kế hoạch năm 2021, và bằng 351,2% so với thực hiện năm 2020.

- Nộp ngân sách nhà nước: 753 tỷ đồng, đạt 106,9% kế hoạch năm 2021, và bằng 90,7% so với thực hiện năm 2020.

(Chi tiết như tại Phụ lục I kèm theo)

II. Cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay

1. Công tác an ninh, an toàn hàng không và tìm kiếm cứu nạn

Trong năm 2021, Tổng công ty đảm bảo tốt việc duy trì, vận hành Hệ thống quản lý an toàn của Tổng công ty. Xây dựng và giao chỉ tiêu thực hiện Bộ chỉ số an toàn của TCT cho các đơn vị thuộc Tổng công ty để triển khai thực hiện; hoàn thiện và ban hành sửa đổi, bổ sung Quy định báo cáo an toàn của Tổng công ty; triển khai thực hiện các nội dung theo Phụ lục mỗi nguy hiểm rủi ro an toàn trong công tác cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay đã được nhận dạng nhằm đảm bảo cung cấp dịch vụ BĐHĐB an toàn trong thời điểm hiện tại và khi các hoạt động bay phục hồi, tăng trưởng trở lại. Tổng công ty đã triển khai thực hiện các biện pháp tăng cường bảo đảm an toàn khai thác tàu bay trong điều kiện thời tiết bất lợi; triển khai thực hiện các giải pháp giảm thiểu rủi ro tổ lái nhằm lẫn đường CHC – Runway Confusion tại các sân bay có 2 đường CHC song song, đặc biệt tại các Cảng HKQT Nội Bài, Tân Sơn Nhất có một đường CHC đang được sửa chữa, nâng cấp, chưa đưa vào khai thác; triển khai xây dựng quy trình và thực hiện các nội dung công việc chuẩn bị cho việc thực hiện giải pháp ngăn ngừa tàu bay lẫn quá vạch dừng; tổ chức đánh giá rủi ro an toàn trong công tác điều hành hoạt động bay tại sân bay Cần Thơ và Rạch Giá.

Tổng công ty đã kịp thời chỉ đạo sát sao các đơn vị chủ động xây dựng ứng phó với diễn biến phức tạp của dịch bệnh cũng như đảm bảo điều hành bay an toàn

điều hòa hiệu quả trong điều kiện thời tiết, bão lũ đổ bộ vào Việt Nam, hạn chế tối đa mức thiệt hại do bão gây ra.

Số lượng sự cố và vụ việc ảnh hưởng đến dịch vụ bảo đảm HDB như sau:

a) Không lưu: - Không có các sự cố mức A.

- Mức B trực tiếp: 0 sự cố, so với 01 sự cố năm 2020.

- Mức C gián tiếp: 0 sự cố.

- Mức D: 07 sự cố, so với 02 sự cố năm 2020.

b) Kỹ thuật: 09 sự cố mức E so với 04 sự cố năm 2020; 03 sự cố mức D so với 0 sự cố năm 2020.

Đến thời điểm báo cáo, các chỉ số an toàn ALoS thực hiện của Tổng công ty đều có giá trị thấp hơn giá trị mức độ an toàn chấp nhận được. So với năm 2020, các chỉ số an toàn của năm 2021 giảm về mức độ nghiêm trọng, không xảy ra sự cố nghiêm trọng mức B.

2. Công tác không lưu

Xác định điều hành bay an toàn, điều hòa, hiệu quả cho tất cả các chuyến bay trong vùng trời trách nhiệm là mục tiêu then chốt, Tổng công ty đã tập trung thực hiện các biện pháp nâng cao năng lực và chất lượng dịch vụ không lưu như:

- Triển khai lộ trình thực hiện PBN năm 2021: Tổng công ty đã hoàn thành nghiên cứu, xây dựng phương thức bay PBN tại các sân bay Cát Bi, Phú Bài, Liên Khương, Điện Biên, Thọ Xuân, Đồng Hới, Pleiku, Chu Lai, Rạch Giá, Côn Sơn, trong đó đã hoàn thiện thiết kế chi tiết và được Cục HKVN phê duyệt, ban hành triển khai áp dụng chính thức các phương thức bay, phương thức khai thác PBN tại sân bay Điện Biên; triển khai áp dụng sửa đổi, bổ sung các sơ đồ phương thức bay PBN tại các sân bay Phú Bài, Liên Khương, Cát Bi, Côn Sơn. Bên cạnh đó, Tổng công ty đã thực hiện rà soát, sửa đổi các sơ đồ phương thức bay tại các sân bay Nội Bài, Cà Mau, Điện Biên, Đồng Hới, Phù Cát, Tuy Hòa, Buôn Ma Thuột để đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về chất lượng dữ liệu, cập nhật tiêu chuẩn thiết kế phương thức bay và tiêu chuẩn chứng nhận vật; hoàn thành xây dựng và đã được Cục HKVN phê duyệt, ban hành sửa đổi Phương thức khai thác 02 đường CHC song song tại Cảng HKQT Nội Bài.

- Thực hiện chuyển đổi khai thác Đài KSKL Phù Cát mới từ ngày 14/05/2021. Khai thác chính thức hệ thống, áp dụng quy trình phối hợp xử lý theo dữ liệu hệ thống quản lý tàu bay đến, tàu bay khởi hành (AMAN/DMAN) tại Cảng HKQT Nội Bài.

- Tiếp tục triển khai thử nghiệm khai thác Quản lý luồng không lưu đa điểm nút trong khu vực, cụ thể đã: Hoàn thiện rà soát, sửa đổi, bổ sung một số nội dung

trong phương thức khai thác ATFM đa điểm nút mức 2 tại Việt Nam và được Cục HKVN phê duyệt, ban hành; tiến hành trao đổi hợp tác với AEROTHAI trong việc xây dựng phương thức khai thác ATFM mức 3 áp dụng cho 04 sân bay tại Việt Nam là Nội Bài, Tân Sơn Nhất, Đà Nẵng và Cam Ranh theo lộ trình 2020-2022.

3. Công tác Thông báo tin tức Hàng không, Khí tượng

- Hoàn thành xây dựng và được Cục HKVN 81 Tài liệu hướng dẫn khai thác cơ sở cung cấp dịch vụ không lưu trong đó tu chỉnh 48 Tài liệu và ban hành lại 33 Tài liệu; hoàn thành trình Cục HKVN phê duyệt cấp lại giấy phép khai thác cho 29 cơ sở cung cấp dịch vụ không lưu; thực hiện ban hành lại 03 Quy chế bay và tu chỉnh 01 Quy chế bay.

- Thực hiện cung cấp dịch vụ thông báo tin tức hàng không và dịch vụ thủ tục bay đảm bảo kịp thời, chính xác. Trong năm 2021, đã triển khai thực hiện chính thức thông báo tình trạng mặt đường CHC tại các cảng Hàng không sân bay, đảm bảo thực hiện mẫu báo cáo toàn cầu về thông báo tình trạng mặt đường CHC; thực hiện đánh giá sự thay đổi phương án điều chỉnh việc cung cấp dịch vụ AIS sân bay và sẵn sàng áp dụng điều chuyển việc cung cấp dịch vụ AIS sân bay theo đúng thời gian đã công bố.

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ liên quan đến công tác cung cấp dịch vụ khí tượng hàng không theo đúng tiêu chuẩn của ICAO và quy định của Tổng công ty. Trong năm 2021, đã cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác thông tin, số liệu, sản phẩm khí tượng cho các cơ sở cung cấp dịch vụ không lưu và các Cảng hàng không theo đúng quy định; theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết trên 2 Vùng thông báo bay Việt Nam, cung cấp đầy đủ các bản tin áp thấp nhiệt đới/bão đến các cơ quan, đơn vị liên quan. Hoàn thành xây dựng và ban hành các Quy trình lập và phát hành bản tin dự báo thời tiết thuộc Hệ thống Quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 của Tổng công ty; triển khai thực hiện kế hoạch thử nghiệm SIGMET nhằm kiểm tra đối với bão nhiệt đới, tro bụi núi lửa và các hiện tượng thời tiết phải phát SIGMET; tổ chức kiểm tra cung cấp, khai thác sử dụng dịch vụ Khí tượng tại Cảng HK Côn Đảo.

4. Công tác kỹ thuật

Năm 2021, Tổng công ty đã thực hiện tốt nhiệm vụ duy trì ổn định các hệ thống trang thiết bị phục vụ công tác điều hành bay. Cụ thể:

- Hoàn thành đầu tư phần cứng để lắp đặt 01 trạm đầu cuối giám sát chia sẻ dữ liệu radar ELM-2288ER của Trạm radar 67/e292/f377 Quân chủng PKKQ tại Sở chỉ huy K99M; đã hoàn thành triển khai kênh truyền dẫn trực tiếp từ SCH K99M tại Cam Ranh để kết nối tín hiệu đài ELM-2288ER của Quân chủng PKKQ với hệ thống xử lý dữ liệu giám sát tại APP/TWR Cam Ranh.

- Thực hiện đánh giá việc sử dụng ADS-B tại khu vực sân bay Điện Biên, sân bay Côn Đảo làm sở xây dựng các giải pháp nhằm nâng cao năng lực giám sát hoạt động bay, đảm bảo an toàn các hoạt động bay.

- Hoàn thành công tác nghiệm thu trạm hệ thống thử nghiệm MLAT tại Cảng HKQT Phú Quốc. Thực hiện đánh giá kết quả thử nghiệm khai thác AIDC giữa ACC Hà Nội và ACC Hồ Chí Minh, trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch, phương án triển khai áp dụng khai thác thực tế. Thực hiện tiếp nhận khai thác và triển khai nghiên cứu, xây dựng Phương án đảm bảo khai thác đầu cuối hệ thống radar thời tiết Doppler và hệ thống cảnh báo gió đứt tầm thấp LLWAS tại Cảng HKQT Đà Nẵng. Tổng công ty đã đề xuất và được Cục HKVN chấp thuận phương thức khai thác thử nghiệm D-ALTIS tại Cảng HKQT Nội Bài, hiện Tổng công ty đã phối hợp với Tổng công ty Hàng không Việt Nam triển khai thực hiện theo kế hoạch để làm cơ sở xem xét tiến hành khai thác chính thức.

- Liên quan đến việc thực hiện chuyển đổi chỉ địa danh FIR và địa chỉ AFTN: Tổng công ty đã hoàn thành việc thay đổi địa chỉ nhóm gốc cho các đầu cuối AFTN/AMHS.

- Thực hiện nhiệm vụ liên quan đến dự án cải tạo, nâng cấp đường CHC, đường lặn tại Cảng HKQT Tân Sơn Nhất, trong năm Tổng công ty đã hoàn thành các thủ tục nghiệm thu bàn giao công trình đài dẫn đường DVOR/DME Tân Sơn Nhất mới để đưa vào sử dụng. Hiện Tổng công ty đang thực hiện tháo dỡ đài VOR/DME Tân Sơn Nhất cũ theo quy định để hoàn trả mặt bằng khu vực đài cũ cho Chủ đầu tư thực hiện thi công các hạng mục khác của dự án.

III. Công tác tài chính

Năm 2021, Tổng công ty thực hiện nghiêm các chế độ, quy định và các tiêu chuẩn định mức của Nhà nước trong lĩnh vực quản lý tài chính, tài sản, vật tư. Quản lý và sử dụng có hiệu quả tài sản, tiền vốn theo đúng quy định của Nhà nước; thực hành triệt để chính sách tiết kiệm, chống lãng phí. Đã ban hành chương trình tổng thể thực hiện tiết kiệm chống lãng phí năm 2021 để làm cơ sở triển khai thực hiện.

Tổng công ty đã nghiêm túc thực hiện rà soát tình hình quyết toán của các dự án đã nghiệm thu đưa vào sử dụng, nắm bắt kịp thời những khó khăn vướng mắc, xác định nguyên nhân và đưa ra các giải pháp tháo gỡ đẩy nhanh tiến độ quyết toán. Tính đến hết tháng 12/2021, Tổng công ty đã hoàn thành phê duyệt quyết toán quyết toán 32 dự án, gói thầu với giá trị quyết toán là 195 tỷ đồng..

IV. Công tác Đầu tư, xây dựng:

1. Tổng số dự án: 88 dự án, trong đó:

- Dự án chuyển tiếp từ năm 2020, thực hiện thủ tục quyết toán: 02 dự án.
- Dự án chuyển tiếp từ năm 2020, tiếp tục triển khai thực hiện: 76 dự án.
- Dự án đăng ký mới trong năm 2021: 10 dự án.

2. **Tổng mức đầu tư dự kiến:** 7.992 tỷ đồng (Bao gồm đầu tư nhỏ lẻ).
3. **Kế hoạch giải ngân trong năm:** 369 tỷ đồng
4. **Giá trị giải ngân trong năm:** 216 tỷ đồng, bằng 58,5% kế hoạch năm 2021.

Trong năm 2021, các dự án đầu tư của Tổng công ty được tổ chức thực hiện chặt chẽ, có hệ thống trên cơ sở bám sát vào kế hoạch đầu tư xây dựng hàng năm đã được Bộ Giao thông vận tải phê duyệt. Công tác lập, thẩm định và phê duyệt các dự án đầu tư của Tổng công ty được thực hiện theo đúng quy định hiện hành. Về tiến độ, cơ bản các dự án đảm bảo được theo kế hoạch tiến độ đã đề ra. Các dự án được giám sát chặt chẽ, đảm bảo khối lượng, chất lượng theo thiết kế. Công tác thẩm tra, thẩm định, quyết toán hồ sơ dự án được quan tâm, đẩy nhanh tiến độ... Các Ban dự án, các đơn vị chủ đầu tư đều đã bám sát công trường, không để xảy ra tình trạng mất an ninh, an toàn, đặc biệt trong đợt nghỉ lễ, tết vừa qua. Trên công trường, các biện pháp đảm bảo vệ sinh, môi trường, phòng chống cháy nổ ... được đặc biệt chú trọng.

Công tác triển khai, thực hiện các dự án đầu tư xây dựng đã có nhiều chuyển biến tích cực, nhiều vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án đã được kịp thời tháo gỡ; tiến độ một số dự án đã được đẩy nhanh. Trong năm 2021 đã hoàn thành nghiệm thu, đưa vào sử dụng, khai thác dự án “Đài KSKL Phù Cát” từ ngày 14/5/2021; Hoàn thành phê duyệt các dự án trọng điểm: Dự án thành phần 2 “Các công trình phục vụ quản lý bay” thuộc dự án “Cảng HKQT Long Thành giai đoạn 1” và một số gói thầu Tư vấn của dự án; Dự án Trung tâm KSKL Hồ Chí Minh (ATCC/HCM); Hoàn thành hồ sơ trình và đã được Bộ GTVT ban hành lệnh xây dựng công trình khẩn cấp đối với dự án “Trạm radar sơ cấp, thứ cấp Cam Ranh” tại Quyết định số: 1084/QĐ-BGTVT ngày 16/06/2021.

Tuy nhiên, năm 2021 tiến độ thực hiện một số dự án trọng điểm còn chậm so với kế hoạch được duyệt, tiến độ giải ngân thấp. Trong quá trình thực hiện dự án, vẫn còn nhiều vướng mắc phát sinh như: Thủ tục bàn giao đất, thuê đất, cấp phép xây dựng; thỏa thuận về vị trí đầu tư xây dựng công trình, phương thức khai thác của các cơ quan có thẩm quyền cũng bị kéo dài dẫn đến chậm công tác chuẩn bị dự án; Một số hạng mục công trình thi công, khảo sát tại khu vực hạn chế trong sân bay gặp khó khăn trong công tác xin cấp phép ra vào thi công; Năng lực nhà thầu tư vấn còn hạn chế đặc biệt là về thiết kế kỹ thuật công nghệ; Năng lực tài chính, năng lực thi công và giám sát của một số nhà thầu chưa cao.

Ngoài ra, một số dự án lớn, trọng điểm bị chậm tiến độ thực hiện, dẫn đến chậm giải ngân do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19: chính sách giãn cách, cấm tụ tập đông người của chính quyền một số địa phương; việc đi lại giữa các quốc gia bị

hạn chế, các chuyên gia nước ngoài không thể sang Việt Nam thực hiện Hợp đồng do đó các Nhà thầu sau khi ký hợp đồng không thể triển khai, phải tạm hoãn, xin gia hạn hợp đồng nhiều lần; nhiều công ty, Hãng sản xuất ngừng hoạt động nên một số hợp đồng đã ký mua thiết bị nhập khẩu hoặc lấy báo giá từ các nước trong vùng dịch như Mỹ, Úc, Trung Quốc... tiếp tục gặp không ít khó khăn.

V. Công tác tái cơ cấu, tổ chức cán bộ, đào tạo huấn luyện

1. Công tác tái cơ cấu, tổ chức cán bộ:

- Tổng công ty đã hoàn thiện xây dựng và báo cáo Bộ GTVT kết quả đánh giá thực hiện phương án cơ cấu lại của doanh nghiệp giai đoạn 2017-2020 và đề xuất phương án sắp xếp doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025; hoàn thành các thủ tục đưa Trung tâm Khí tượng Hàng không chính thức đi vào hoạt động từ 01/01/2021; triển khai các thủ tục kiện toàn Trung tâm Phối hợp Tìm kiếm cứu nạn Hàng không sau khi Bộ GTVT chấp thuận chủ trương; xây dựng và ban hành Quy trình thực hiện công tác xây dựng quy hoạch và rà soát quy hoạch cán bộ theo quy định mới.

- Công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ đảm bảo đúng quy trình quy định. Triển khai xây dựng và ban hành Quy trình thực hiện công tác xây dựng quy hoạch và rà soát quy hoạch cán bộ theo quy định mới; tổ chức rà soát quy hoạch cán bộ giai đoạn 2021-2026 đảm bảo chặt chẽ. Tiếp tục thực hiện công tác định biên lao động khối cơ quan tham mưu, giúp việc, khối trực tiếp cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay của Tổng công ty để làm cơ sở bố trí sắp xếp lao động phù hợp với vị trí việc làm.

2. Công tác đào tạo huấn luyện:

Năm 2021, Tổng công ty đã ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Đề án nâng cao năng lực và phát triển đội ngũ giáo viên, huấn luyện viên nhằm đảm bảo đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, huấn luyện viên hiện tại góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Tổng công ty. Triển khai thực hiện các giải pháp phát triển nguồn nhân lực giai đoạn 2021-2025 của Tổng công ty. Chủ động linh hoạt triển khai công tác đào tạo, huấn luyện phù hợp với tình hình dịch bệnh COVID-19 thông qua các phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin giảng dạy trực tuyến.

VI. Công tác hợp tác quốc tế

- Trong bối cảnh diễn biến phức tạp của đại dịch COVID-19, Tổng công ty luôn tuân thủ và thực hiện tốt các kế hoạch của Tổ chức HKDD quốc tế ICAO; tiếp tục triển khai các kế hoạch, lộ trình về CNS/ATM của ICAO khu vực theo chỉ đạo của Cục HKVN; tham gia đầy đủ và tích cực các hoạt động trong các nhóm/tiểu nhóm chuyên môn với vai trò là thành viên thông qua các Hội thảo, Hội nghị trực tuyến do ICAO, CANSO tổ chức liên quan đến lĩnh vực Bảo đảm hoạt động bay; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Quản lý bay các nước trong khu vực áp dụng

phương thức điều hành bay linh hoạt hỗ trợ tối đa cho các hãng hàng không và đảm bảo an toàn bay; duy trì quan hệ hợp tác quốc tế với các tổ chức quốc tế, các nhà chức trách hàng không và các cơ quan Quản lý bay của các nước trong khu vực; tiếp tục triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế trên lĩnh vực đào tạo huấn luyện và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

- Tổng công ty tiếp tục thực hiện công tác tổ chức và quản lý đoàn ra/đoàn vào theo đúng chủ trương của Thủ tướng chính phủ và Bộ Giao thông vận tải theo công văn số 2174/BGTVT-HTQT ngày 12/3/2020 về việc “Tạm hoãn đi công tác nước ngoài” để tập trung chỉ đạo, điều hành công tác phòng chống dịch bệnh và duy trì tốt các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Hiện Tổng công ty phối hợp với Công ty JRC Nhật Bản để tổ chức lễ bàn giao hệ thống MLAT tại sân bay Phú Quốc cho Tổng công ty theo Thỏa thuận tài trợ không hoàn lại.

- Hoàn thành xây dựng, trình Bộ GTVT Hồ sơ khoản viện trợ phi dự án, không hoàn lại phi chính phủ nước ngoài về hỗ trợ kỹ thuật cho dự án thí điểm về dự báo thời tiết hàng không và đã được Bộ GTVT phê duyệt nội dung Văn kiện phi dự án. Đã tổ chức ký kết Thỏa thuận hợp tác với nhà tài trợ USTDA ngày 16/12/2021, hiện đang đàm phán, thỏa thuận các nội dung hợp đồng, tiến tới ký kết hợp đồng với Nhà thầu IMSG.

- Đang hợp tác với Mitre để thực hiện thủ tục xin hỗ trợ kỹ thuật cho Việt nam về Xây dựng các yêu cầu về chức năng ở mức cao và khái niệm khai thác hệ thống tự động hóa ATM và các yêu cầu hệ thống ATFM.

VII. Công tác phòng, chống dịch Covid-19:

- Năm 2021, dịch bệnh COVID-19 tiếp tục diễn biến hết sức phức tạp, Ban Chỉ đạo phòng chống Covid của Tổng công ty đã quyết liệt chỉ đạo các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo đúng chỉ đạo của Bộ GTVT, Cục HKVN và Chính phủ. Các cơ sở cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay kịp thời, chủ động triển khai kế hoạch ứng phó đại dịch sát với diễn biến tính hình dịch bệnh tại từng địa phương; hầu hết các cơ sở cung cấp dịch vụ của Tổng công ty đã phải triển khai cấp độ ứng phó mức cao nhất (màu đỏ), một số cơ sở đặc biệt là tại khu vực miền Nam thời gian cao điểm phải tổ chức trực chốt dài ngày với rất nhiều khó khăn thách thức để đảm bảo mục tiêu duy trì công tác cung cấp dịch vụ của Tổng công ty được liên tục, thống nhất, đảm bảo an toàn bay trong mọi tình huống.

- Tổng công ty đã kịp thời triển khai các giải pháp về bố trí sắp xếp lao động, chế độ đối với người lao động và các chính sách hỗ trợ người lao động trong điều kiện dịch bệnh để đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty và đảm bảo sức khỏe, an toàn cho người lao động.

- Tích cực triển khai công tác tiêm vắc xin cho Người lao động ngay từ giai đoạn đầu tiên, đến nay 99,1% cán bộ, nhân viên đã được tiêm vắc xin đủ mũi 2 và đang tích cực triển khai tiêm mũi vắc xin mũi 3 cho người lao động được hơn 70% người lao động trong toàn Tổng công ty.

- Thực hiện chủ trương "Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19" theo Nghị quyết 128 của Chính phủ, hiện nay Tổng công ty đã rà soát, điều chỉnh Kế hoạch ứng đại dịch chi tiết tại các cơ sở cung cấp dịch vụ và triển khai công tác phòng chống dịch đảm bảo phù hợp với tình hình mới.

- Hiện tại, Tổng công ty vẫn đang tiếp tục quán triệt toàn bộ CBCNV nghiêm túc thực hiện các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 theo chỉ đạo của các cơ quan quản lý Nhà nước, tuân thủ thông điệp 5K của Bộ Y tế tại nơi làm việc.

C. MỤC TIÊU, GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2022

Năm 2022, ngành Hàng không nói chung sẽ đón nhận những thách thức mới, các yếu tố khách quan về kinh tế, chính trị; khí hậu, thời tiết sẽ có những tác động không nhỏ tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty Quản lý bay. Đặc biệt, trước những diễn biến phức tạp và khó lường của đại dịch COVID-19, ngành Hàng không thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng vẫn tiếp tục bị ảnh hưởng nặng nề và chưa có dấu hiệu phục hồi hoàn toàn trong năm 2022. Dự báo thị trường hàng không toàn cầu trong vài năm nữa mới trở lại mức năm 2019 (trước khi có dịch bệnh) và mức tăng trưởng cũng thấp hơn trước.

Trong bối cảnh đó, Tổng công ty xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2022 là tiếp tục đảm bảo an toàn, điều hòa, hiệu quả cho 100% chuyến bay trong vùng trách nhiệm và hoàn thành toàn bộ các chỉ tiêu kế hoạch được Nhà nước giao với mục tiêu hướng tới đảm bảo cân đối thu - chi, trước mắt, tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm:

I. Công tác An ninh- An toàn và cung cấp các dịch vụ bảo đảm hoạt động bay

Tiếp tục tập trung chỉ đạo, điều hành tổ chức, triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay, đảm bảo điều hành bay an toàn- điều hòa- hiệu quả 100% các chuyến bay trong vùng trách nhiệm được giao, trọng tâm là:

1. Hoàn thành các nhiệm vụ nhằm nâng cao công tác đảm bảo hoạt động bay theo đúng lộ trình đã đề ra, cụ thể:

a) Thiết lập các phương thức bay PBN theo lộ trình của ICAO và Việt Nam; thực hiện các nội dung liên quan đến tổ chức vùng trời và phương thức bay cụm sân bay Biên Hòa – Tân Sơn Nhất – Long Thành; sửa đổi, bổ sung điều chỉnh phương thức bay các sân bay theo cơ sở dữ liệu địa hình và chướng ngại vật điện tử hàng không (eTOD) khu vực 2 và Tài liệu 10066 (ICAO Doc 10066 - Aeronautical Information Management)

b) Đề xuất cập nhật, điều chỉnh Kế hoạch thực hiện ATFM tại Việt Nam; thực hiện các nội dung liên quan trong Kế hoạch hợp tác với MITRE, AEROTHAI.

2. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát an toàn, an ninh tại các cơ sở cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay; hoàn thành xây dựng kế hoạch kiểm soát chất lượng an ninh hàng không của Tổng công ty và triển khai thực hiện nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả của hoạt động kiểm soát chất lượng an ninh nội bộ của Tổng công ty.

3. Ưu tiên thực hiện các giải pháp tăng cường tự thực hiện bảo trì, bảo dưỡng khai thác các trang thiết bị kỹ thuật hiệu quả, tiết kiệm chi phí và theo đúng quy định, tiêu chuẩn, bảo đảm thông tin liên lạc thông suốt, ổn định, hiệu quả.

II. Công tác quản lý, điều hành kế hoạch sản xuất kinh doanh

1. Theo các phân tích về tình hình hàng không và dự báo phục hồi kinh tế trong năm 2022, Tổng công ty dự kiến xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 với những chỉ tiêu về sản lượng điều hành bay và tổng doanh thu dự kiến trên tinh thần tiếp tục cắt giảm hơn nữa các khoản chi phí đảm bảo hoạt động thường xuyên để đảm bảo cân đối thu chi, đồng thời vẫn đảm bảo duy trì chất lượng cung cấp các dịch vụ bảo đảm hoạt động bay. Phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 dự kiến, cụ thể:

- Sản lượng điều hành bay: Đảm bảo điều hành bay an toàn cho 331.101 L/C, bằng 112,75% so với thực hiện năm 2021.

- Tổng doanh thu: 1.693 tỷ đồng, bằng 108,24% so với thực hiện năm 2021.

- Lợi nhuận trước thuế: 64,6 tỷ đồng, bằng 103,86% so với thực hiện năm 2021.

- Nộp ngân sách nhà nước: 771,2 tỷ đồng, bằng 102,32% so với thực hiện năm 2021.

**) Hiện tại, Tổng công ty đang thực hiện rà soát, cập nhật, tính toán và xây dựng lại các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 trên cơ sở thống kê sản lượng thực tế thực hiện 2 tháng đầu năm và dự kiến tháng 3, báo cáo Hội đồng thành viên thông qua trước khi trình cơ quan quản lý Nhà nước phê duyệt (dự kiến trong tháng 3/2022).*

2. Thường xuyên rà soát, cập nhật, đánh giá lại kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 trên cơ sở các dự báo mới nhất của ICAO và IATA đối với thị trường hàng không thế giới và khu vực, từ đó điều chỉnh lại các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và danh mục đầu tư xây dựng, phân kỳ giải ngân và xác định nhu cầu vốn, cân đối khả năng đảm bảo nguồn vốn và xây dựng các kịch bản huy động vốn cho đầu tư phát triển, đảm bảo thực hiện các chương trình, Dự án trọng điểm chuyên

ngành theo đúng tiến độ tại Quyết định 236/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định 22/QĐ-BGTVT v/v Kế hoạch tổng thể phát triển hệ thống thông tin, dẫn đường, giám sát và quản lý không lưu đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

3. Nghiên cứu, rà soát điều chỉnh các quy định quản lý tài chính, kế toán phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh trong thời điểm tiếp tục khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19. Hoàn thành xây dựng và trình phê duyệt phương án tăng vốn điều lệ giai đoạn 2022 – 2025 của Tổng công ty. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, đặc biệt là các dự án trọng điểm. Đẩy nhanh tiến độ quyết toán các dự án nghiệm thu đưa vào sử dụng theo đúng tiến độ yêu cầu, đảm bảo tuân thủ chặt chẽ các quy định hiện hành của Nhà nước và của Tổng công ty.

III. Lĩnh vực đầu tư phát triển

1. Tập trung mọi nguồn lực, quyết liệt triển khai, đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng và khởi công một số dự án trọng điểm của Tổng công ty, trong đó đặc biệt chú trọng các dự án: Dự án thành phần 2 “Các công trình phục vụ quản lý bay” Cảng HKQT Long Thành - Giai đoạn 1; Trung tâm kiểm soát không lưu Hồ Chí Minh; Các Trạm radar sơ cấp, thứ cấp Nội Bài, Cam Ranh; Trạm radar thứ cấp Vinh, Quy Nhơn, Cà Mau; Đài KSKL Buôn Mê Thuột; Nâng cấp, thay thế các thiết bị của AACC/HCM; các dự án tại Cảng hàng không Điện Biên...

2. Sắp xếp, chủ động về nguồn vốn đầu tư, đảm bảo 100% các dự án quan trọng đều được thu xếp vốn đầu tư theo tiến độ, đặc biệt là các dự án trọng điểm.

3. Xây dựng các phương án huy động vốn cho giai đoạn 05 năm 2021-2025 trên cơ sở rà soát, cập nhật, xây dựng lại tiến độ thực hiện, tiến độ giải ngân các dự án trong giai đoạn phù hợp với tình hình thực tế thực hiện.

4. Hoàn thiện, đổi mới cơ chế quản lý đầu tư xây dựng theo hướng rút ngắn thời gian thực hiện các thủ tục hành chính, đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền gắn liền với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc thúc đẩy tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tổng công ty.

IV. Hoàn thiện mô hình, phát triển nguồn nhân lực:

1. Nghiên cứu, xây dựng, đề xuất các phương án kiện toàn mô hình quản lý dự án theo hướng linh hoạt, phù hợp với yêu cầu quản lý, điều kiện cụ thể của từng dự án, đặc biệt đối với các dự án trọng điểm có yêu cầu cao, gấp rút về mặt tiến độ cũng như chất lượng.

2. Đảm bảo lực lượng lao động sẵn sàng trong giai đoạn phục hồi kinh tế. Tập trung triển khai các nội dung Kế hoạch đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin của Tổng công ty giai đoạn 2021-2025; tiếp tục tăng cường đào tạo, huấn luyện trực tuyến, đảm bảo lực lượng lao động sẵn sàng về số lượng và chất lượng khi lưu lượng bay phục hồi trở lại.

V. Các giải pháp quản trị khác

1. Tiếp tục rà soát, nghiên cứu, cập nhật các văn bản pháp luật và quy định có liên quan của Nhà nước để thể chế thành các quy chế, quy định quản lý nội bộ, hướng dẫn các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện.

2. Rà soát chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, bộ phận và các cá nhân để tăng cường trách nhiệm, tiến độ và hiệu quả công việc.

3. Tăng cường kỷ cương hành chính, kỷ luật lao động; nâng cao trách nhiệm của các cá nhân, tập thể; bố trí sắp xếp hợp lý lực lượng lao động hiện có; cải tiến, đổi mới phương pháp, nề lối làm việc.

4. Tăng cường cung cấp thông tin đến Người lao động về tình hình hoạt động của TCT, chính sách pháp luật của Nhà nước và các qui định của TCT có liên quan đến Người lao động. Động viên Người lao động chia sẻ, khắc phục khó khăn cùng Tổng công ty; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong công tác; phát huy tinh thần đoàn kết, nâng cao ý thức trách nhiệm, tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, quyết tâm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần cùng Tổng công ty hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kế hoạch đề ra năm 2022./.

Kính báo cáo! *Đinh Tuấn*

Nơi nhận:

- Như trên;
- KSVCSH (đề b/c);
- Lưu: VT, KH-ĐT, (Nh, 03b). *Đ*

TỔNG GIÁM ĐỐC



Đoàn Hữu Gia

**PHỤ LỤC I: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021
CỦA TỔNG CÔNG TY QUẢN LÝ BAY VIỆT NAM**

(Phụ lục kèm theo Báo cáo số: 1551/BC-QLB ngày 29/3/2022)

TT	Chỉ tiêu thống kê	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2020	So sánh (%)	
						TH năm 2021 so với KH năm 2021	TH năm 2021 so với cùng kỳ năm 2020
A	B	C	1	2	3	4=2/1	5=2/3
1	Sản lượng ĐHB	Lần/chuyến					
2	Tổng tài sản	Triệu đồng		4.389.136	4.550.799		96,45
3	Các khoản nợ phải trả	Triệu đồng		561.506	737.545		76,13
4	Các khoản phải thu (ngắn hạn)	Triệu đồng		389.628	309.722		125,80
5	Vốn đầu tư của Chủ sở hữu	Triệu đồng		3.827.630	3.813.254		100,38
6	Vốn Chủ sở hữu	Triệu đồng		3.827.630	3.813.254		100,38
7	Doanh thu (Tổng doanh thu)	Triệu đồng	1.444.869	1.564.703	1.891.216	108,29	82,74
	Doanh thu BĐHĐB	Triệu đồng	1.361.967	1.444.478	1.735.823	106,06	83,22
8	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	17.793	62.176	17.704	349,44	351,20
9	Nộp Ngân sách nhà nước (số phải nộp)	Triệu đồng	705.205	753.692	831.230	106,88	90,67
10	Thu nhập bình quân						
	Thu nhập bình quân của người quản lý doanh nghiệp (HĐTV, KSV)	Triệu đồng	79	91,15	73,95	115,38	123,26
	Thu nhập bình quân của người lao động và Ban điều hành	Triệu đồng	12,03	15,47	21,97	128,60	70,41
11	Tổng số lao động (không bao gồm HĐTV, KSV, Ban điều hành)	Người	3.843	3.477	3.519	90,48	98,81
12	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu	%		1,30%	0,36%		361,11



PHỤ LỤC II: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN CỦA TỔNG CÔNG TY NĂM 2021
(Phụ lục kèm theo Báo cáo số: /BC-QLB ngày .3.2022)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	Nội dung	TMBT/ Giá trị EB/ hạng mục (Sau khi điều chỉnh)	Thời gian thực hiện	Nhóm dự án	Nguồn vốn	Tiến độ thực hiện đến hết 31/12/2021	Giá trị giải ngân		Các vấn đề phát sinh khác/vướng mắc, tồn tại trong quá trình thực hiện dự án năm 2021
							Kế hoạch giải ngân năm	Thực hiện	
A	BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN CHUYÊN NGÀNH	6.894.515.130					146.037.256	72.289.354	
I.	DỰ ÁN CHUYÊN TIẾP								
1	Trạm radar sơ cấp, thứ cấp Nội Bài	234.927.690	2018- 2023	B	Vốn của TCT	Đang triển khai tổ chức lựa chọn nhà thầu 3 gói thầu để khởi công công trình gồm các gói thầu xây lắp, gói thầu tư vấn giám sát và gói thầu PCCC. Gói thầu số 13 "Thử tải cọc, quan trắc lún" trình phê duyệt kết quả chỉ định thầu rút gọn;	515.430	325.915	Việc triển khai bị chậm so với kế hoạch đề ra do Gói thầu số 15 "Xây dựng tháp radar và các hạng mục phụ trợ" không lựa chọn được nhà thầu
2	Trạm radar thứ cấp Vinh	128.864.813	2016-2023	B	Vốn của TCT	Dự án đã được Cục QLXD và CLCTGT đã tổ chức kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành – hạng mục công trình xây dựng Trạm Radar thứ cấp Vinh và bàn giao hạng mục công trình hoàn thành để đưa vào sử dụng cho CT QLMBM. Hiện đang thực hiện kiểm toán các gói thầu giai đoạn chuẩn bị dự án và các gói thầu số 14, 17, 19.	15.030.495	11.455.768	Chưa đạt kế hoạch giải ngân do covid nên gói 16, gói 17 không thanh toán được
3	Trạm Radar thứ cấp Cà Mau	117.015.498	2016-2022	B	Vốn của TCT	Hiện nhà thầu thi công đang hoàn thiện các phần việc còn lại và chuẩn bị hồ sơ nghiệm thu bàn giao công trình đưa vào sử dụng. Các gói thầu còn lại hoàn thành theo đúng hợp đồng.	9.432.175	1.602.156	
4	Trạm Radar thứ cấp Quy Nhơn	132.081.126	2015-2023	B	Vốn của TCT	Dự án đã hoàn thành thi công và nghiệm thu công trình, bàn giao đưa vào sử dụng. Tuy nhiên, dự án vẫn còn các gói thầu: Số 13 "Cung cấp, lắp đặt hệ thống radar + Dome; Số 6 "Giám sát thi công lắp đặt thiết bị chuyên ngành quản lý bay"; Số 9 "Bay hiệu chuẩn" chưa thực hiện. Vì vậy, Tổng công ty đã phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đến Quý IV/2023 (Quyết định số 16/QĐ-HĐTV ngày 17/01/2022). Hiện đang hoàn thiện hồ sơ quyết toán các gói thầu hoàn thành.	6.789.077	461.488	
5	Trạm Radar sơ cấp, thứ cấp Cam Ranh	255.295.461	2017-2023	B	Vốn của TCT	Đang triển khai công tác LCNT gói thầu xây lắp, gói thầu Giám sát thi công của dự án (đang trong quá trình đánh giá E-HSDXKT). - Gói thầu thiết bị Radar; theo tiến độ của gói thầu chung.	861.618	125.395	
6	Hệ thống phục vụ sửa chữa các hệ thống radar	139.198.717	QIII/2019-QIV/2023	B	Vốn của TCT	Đã tổ chức mở thầu giai đoạn 2 ngày 19/11/2021. Hiện đang thẩm định kết quả LCNT của gói thầu.		330	
7	Đài kiểm soát không lưu Buôn Ma Thuột	74.043.609	2018-2022	C	Vốn của TCT	Dự án đã thực hiện khởi công công trình vào ngày 05/4/2021. Gói thầu XL chính đã hoàn thành phần ngầm, hiện đang triển khai phần thân (tầng 1).. Hiện đang triển khai quyết toán một số các gói thầu; Gói thầu số 16 "Xây lắp điện trung thế"; số 13 "Xây dựng nhà trạm"; Hoàn thành việc thanh toán giai đoạn 2 cho gói thầu và hoàn thiện Hồ sơ kiểm toán, quyết toán gói thầu; Gói thầu 15 "Cung cấp lắp đặt thiết bị nguồn, UPS và di chuyển tuyến cáp" đang trình ký Phụ lục hợp đồng;	19.374.694	16.894.912	Do dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp, kéo dài ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các gói thầu của dự án (đặc biệt là gói thầu số 14). Ban Quản lý dự án đang làm việc với nhà thầu điều chỉnh, cập nhật tiến độ thi công và có biện pháp tăng cường nhân lực, thiết bị để đẩy nhanh tiến độ thi công, bù đắp thời gian đã chậm.

8	Cơ sở làm việc Công ty Quản lý bay miền Trung ✕	149.922.394	2017-2024	B	Vốn của TCT	Gói thầu XL chính của dự án cơ bản hoàn thành phần ngầm, đang triển khai đổ bê tông vách tầng hầm cao độ 00. Gói thầu số 13 "Xây lắp tuyến điện trung thế và trạm biến áp": Đã ký kết hợp đồng. Đang triển khai thủ tục tạm ứng cho nhà thầu; Gói thầu số 11 "Cung cấp, lắp đặt hệ thống PCCC": Hủy thầu do không có nhà nào đáp ứng yêu cầu của EHSMT đã được phê duyệt. Đang trình phê duyệt điều chỉnh KHLCNT và phát hành lại E-HSMT. Gói thầu số 12 "Cung cấp, lắp đặt hệ thống cơ điện và máy phát điện": Đang , phê duyệt danh sách đáp ứng kỹ thuật.	23.612.867	18.027.759	
9	Hệ thống VCCS và VHF cho các đài KSKL địa phương ✕	45.671.474	2020-2022	C	Vốn của TCT	Gói thầu số 4 "Cung cấp và lắp đặt hệ thống thiết bị VCCS, VHF và thiết bị phụ trợ" đã phê duyệt KQLCNT, hiện đang chuẩn bị dự thảo hợp đồng.	13.312.648	284.097	
10	Mạng giám sát ADS-B khu vực phía Nam ✕	88.440.467	2019-2022	B	Vốn của TCT	Đang thực hiện hợp đồng gói thầu số 8	51.397.365	21.935.708	Hợp đồng gói thầu chính về cung cấp, lắp đặt thiết bị bị chậm, phải điều chỉnh tiến độ đến 30/4/2022 do tình hình dịch bệnh covid. Việc lùi thời hạn giao hàng đã làm ảnh hưởng lớn đến kết quả giải ngân năm vừa qua.
11	Dự án thành phần 2: Các công trình phục vụ quản lý bay tại Cảng HKQT Long Thành	3.435.251.000	2020-2025	A	Vốn của TCT	Hiện tại đang tổ chức LCNT gói thầu số 3, tuy nhiên, đến thời điểm này không có nhà thầu nộp HSDT, hiện Tổng công ty đã gia hạn thời điểm đóng thầu đến 28/01/2022	1.491.368	457.611	
12	Dự án Trung tâm kiểm soát không lưu Hồ Chí Minh (ATCC/HCM)	1.495.638.875	2019-2025	B	Vốn của TCT	- Dự án đã được phê duyệt theo Quyết định số 280/QĐ-HĐTV ngày 30/6/2021 về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng "Trung tâm kiểm soát không lưu Hồ Chí Minh – ATCC/HCM" và Quyết định số 310/QĐ-HĐTV ngày 26/7/2021 phê duyệt kế hoạch LCNT các gói thầu cần thực hiện ngay khi phê duyệt BCNCKT của dự án. Hiện đã phê duyệt kết quả LCNT gói thầu số 5, đang hoàn thiện, trình kí hợp đồng với nhà thầu	957.906	142.515	Dự án đang trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư, tuy nhiên tiến độ chung giai đoạn này đang bị kéo dài do phải điều chỉnh lại Quy hoạch tổng mặt bằng dự án. Dự án chưa đạt kế hoạch giải ngân.
13	Đầu tư hệ thống quan trắc tự động AWOS tại cảng HK Tuy Hòa	28.437.686	QII/2021 - QIV/2022	C	Vốn của TCT	Nhà thầu tư vấn đang thực hiện Hợp đồng	539.979	32.853	
14	Hệ thống ghi âm D-ATIS tại Đà Nẵng, Tân Sơn Nhất, Cam Ranh	24.415.072	2019-2022	C	Vốn của TCT	Đã hoàn thành việc phê duyệt dự toán các gói thầu.	293.352	89.221	
15	Nguồn DC cho các sân bay địa phương	44.736.404	2021-2022	C	Vốn của TCT	Đã hoàn thành việc phê duyệt dự toán các gói thầu và đang tập trung thực hiện đánh giá E-HSDT	325.187	6.739	
16	Mạng thông tin ATN mặt đất	200.000.000	2021-2023	B	Vốn của TCT	Đang CBĐT	1.029.896	299.504	
17	Trạm VSAT khu vực miền Trung, miền Nam	80.000.000	2020-2023	B	Vốn của TCT	Đang CBĐT	362.696	5.255	
18	Hệ thống AWOS Tân Sơn Nhất	23.974.844	QIV/2020-QIV/2022	C	Vốn của TCT	Hiện đang tổ chức LCNT Gói thầu số 3, số 4	409.500	2.137	
19	Cải tạo, sửa chữa nhà A và đầu tư mới hệ thống điều hòa không khí tại nhà A Tổng Công ty	36.100.000	2020-2023	C	Vốn của TCT	Gói thầu "Tư vấn lập BCNCKT" theo hợp đồng số 789/2021/HĐTV-QLDA ngày 01/7/2021L: Đơn vị tư vấn đang hoàn thiện theo ý kiến BTC (lần 4)	301.003	139.991	

20	Trung tâm kiểm soát tiếp cận tại sân - Đài KSKL Cam Ranh	160.000.000	2020-2024	B	Vốn của TCT	Dự án đang trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư	-	-	tiến độ chung giai đoạn này bị kéo dài vì phải điều chỉnh lại Tổng mặt bằng dự án do QH CHK Cam Ranh đang trong quá trình điều chỉnh quy hoạch trên cơ sở kế hoạch đầu tư phát triển, cải tạo, mở rộng cảng hàng không, sân bay do ACV chủ trì lập theo yêu cầu của Cục HKVN.
21	Thiết bị an ninh mạng IPS/IDS và firewall (CBDA) (xem xét chuyên về Ban QLDA)	500.000	2019-2022	C	Vốn của TCT	Đang CBDT	-	-	
B KHỐI CƠ QUAN TỔNG CÔNG TY		90.222.108					26.600.326	14.617.116	
1	Hội nghị truyền hình trực tuyến	14.988.000	2019-2022	C	Vốn của TCT	Dự án bị chậm tiến độ do tình hình dịch bệnh covid diễn biến phức tạp dẫn đến Nhà thầu không thể bàn giao được thiết bị. Hiện đang hoàn thiện hồ sơ trình phê duyệt quyết toán	8.000.000	2.754.206	
2	Cơ sở kinh doanh dịch vụ tại Trung tâm văn hóa hàng không	14.966.042	2.021	C	Vốn của TCT	Đang thực hiện thủ tục điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. Hiện đang thành lập Hội đồng nghiệm thu, chuẩn bị nghiệm thu dự án.	1.000.000	-	
3	Mở rộng hệ thống AMHS để đáp ứng nhu cầu truyền file lớn	9.000.000	QI/2019-QIV/2022	C	Vốn của TCT	TGD đã phê duyệt nhiệm vụ lập BCKTKT và nhiệm vụ KS dự án ngày 18/8/2021. Hiện TGV đã có Tờ trình đề nghị nghiệm thu báo cáo khảo sát dự án.	-	-	
4	Thiết bị VHF A/G cho toàn Tổng công ty	2.430.130	QIII/2020-QII/2021	C	Vốn của TCT	Đã hoàn thành	2.430.120	2.430.130	
5	Mua sắm thiết bị ghép kênh cho toàn Tổng công ty	13.125.031	QIII/2020-QIV/2021	C	Vốn của TCT	Ngày 29/12/2021, TGD phê duyệt gia hạn thời gian THHD đến 31/3/2022. Hiện tại Nhà thầu đã hoàn thành lắp đặt, chạy thử và nghiệm thu đến giai đoạn liên động có tải các thiết bị ghép kênh của 5 tuyến truyền dẫn. Các thiết bị ghép kênh 2 tuyến truyền dẫn AACCC HCM - Trạm Radar Quy Nhơn mới/ cũ hiện tại được lắp đặt tĩnh tại Trạm Radar Quy Nhơn cũ, chưa nghiệm thu liên động có tải được vì lý do Công tác bàn giao Trạm Radar Quy Nhơn mới giữa Công ty Quản lý bay miền Trung và Ban QLDA CN chưa hoàn thành, chưa đảm bảo điều kiện, môi trường an toàn. Các đường truyền tại Trạm Radar Quy Nhơn mới cũng chưa sẵn sàng để lắp đặt thiết bị ghép kênh. Hiện Ban QLDA đang phối hợp với nhà thầu xử lý những tồn tại để hoàn thiện việc Bàn giao Trạm Radar Quy Nhơn mới.	13.125.031	9.187.605	
6	Mua sắm máy đo gió, nhiệt ẩm dự phòng cho toàn Tổng công ty	7.299.800	QIII/2020-QII/2022	C	Vốn của TCT	Do dịch bệnh, việc tiến hành khảo sát tại 18 cảng HK, sân bay chưa thể thực hiện. TGV đã có Tờ trình điều chỉnh thời gian thực hiện HĐ ngày 30/9/2021	300.000	-	
7	Cải tạo tầng 2 tại Trung tâm VHKK	7.821.520	2020-2022	C	Vốn của TCT	TGV đã tiến hành khảo sát nhu cầu sử dụng của các đơn vị	-	-	
8	Số hóa và xây dựng phần mềm quản lý lưu trữ, tích hợp công nghệ OCR	5.338.000	2019-2022	C	Vốn của TCT	Đã được phê duyệt E-HSMT gói "Cung cấp thiết bị, phần mềm và các dịch vụ kèm theo" ngày 24/12/2021. Hiện đang tiến hành tổ chức lựa chọn nhà thầu	1.500.000	-	
9	Trạm VHF cho phân khu 2 Buôn Mê Thuột	15.000.000	QI/2023-QIV/2024	C	Vốn của TCT	Đang chuẩn bị đầu tư	-	-	

1	Dự án "Đài KSKL Phú Cát"	89.083.385	QIII/2016-QII/2021	B	Vốn của TCT	Đã nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng. Đang trình hồ sơ quyết toán các gói thầu	12.218.470	10.647.962	
2	Quy hoạch lại các hệ thống VHF tại Trạm radar Quy Nhơn	8.953.789	QI/2020-QIV/2021	C	Vốn của TCT	Ngày 20/12/2021, Tổng giám đốc đã phê duyệt điều chỉnh tiến độ thực hiện dự án, gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng gia hạn đến 31/03/2021 và điều chỉnh phương thức thanh toán gói thầu số 3. Hiện nay, Nhà thầu đang hoàn thiện hồ sơ để thanh toán 80% giá trị phần thiết bị	5.787.780	2.804.866	
3	Thiết bị UPS các đài KSKL Phú Bài, Pleiku	4.823.362	QII/2020-QIV/2021	C	Vốn của TCT	Hiện nay, đã nghiệm thu hoàn thành gói thầu đưa vào sử dụng. CTQLBMT đang phối hợp với nhà thầu hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu.	4.504.426	1.850.644	
4	Hệ thống VCCS cho APP/TWR Đà Nẵng	14.999.930	QI/2020-QIV/2021	C	Vốn của TCT	Đã hoàn thành đưa vào sử dụng, hiện nay CTQLBMT đang tiến hành lập hồ sơ thanh, quyết toán dự án.	10.616.800	10.616.800	
5	Radar mới thay thế radar Thales tại trạm Sơn Trà 1 (CBDA)			C	Vốn của TCT	Do ảnh hưởng của dịch Covid-19, ngày 17/12/2019 Nhà thầu có văn bản xin gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng (công văn số 60/KTVT ngày 17/12/2021). Hiện nay, nhà thầu thực hiện Hợp đồng tư vấn gói thầu "Tư vấn khảo sát bằng tần hoạt động của thiết bị Radar sơ cấp khi lắp đặt hệ thống Radar PSR/SSR mới tại trạm Radar Sơn Trà 1" (Hợp đồng số 105/2021/HĐ-QLBMT ngày 06/12/2021, thời gian thực hiện 30 ngày).	100.000		
6	Đường truyền quang cho các hệ thống AWOS Đà Nẵng, Pleiku, Phú Cát	4.239.278	QI/2020-QII/2021	C	Vốn của TCT	Ngày 23/08/2021 Tổng giám đốc đã phê duyệt quyết toán hoàn thành dự án. Hiện nay, CTQLBMT đã thanh lý hợp đồng và thanh toán phần giá trị còn lại cho nhà thầu.	3.884.987	3.970.409	
7	Đường truyền quang và thiết bị kéo dài KVM cho Trung tâm KS TC-TS Đà Nẵng và Cam Ranh	1.922.041	QI/2020-QI/2021	C	Vốn của TCT	Đã hoàn thành. CTQLBMT đã phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành dự án (Quyết định số 645/QĐ-QLBMT ngày 17/3/2021).	1.318.486	1.318.486	
8	Mua sắmăng ten VHF	2.800.600	QI/2020-QI/2021	C	Vốn của TCT	Đã hoàn thành. Tổng giám đốc đã phê duyệt quyết toán dự án (Quyết định số 3713/QĐ-QLB ngày 12/07/2021).	1.960.420	1.917.989	
9	Cài tạo, mở rộng bàn console tại TWR Cam Ranh	650.000	QIV/2020-QIII/2021	C	Vốn của TCT	Ngày 06/08/2021, Giám đốc đã phê duyệt quyết toán dự án	650.000	636.733	
II Dự án đăng ký mới									
1	Mở rộng kênh ghi âm cho các máy ghi âm tại TT KS TC-TS Cam Ranh và Đài KSKL Tuy Hòa	649.000	QIV/2020-QIII/2021	C	Vốn của TCT	Đã hoàn thành	649.000	600.600	
2	Đường cấp nước sinh hoạt cho Trạm radar Quy Nhơn.	470.550	QIV/2020-QIII/2021	C	Vốn của TCT	Đã hoàn thành	470.550	448.000	
E: CÔNG TY QUẢN LÝ BAY MIỀN NAM		341.577.593					68.952.360	54.983.687	
I DỰ ÁN CHUYÊN TIẾP									
1	Cài tạo chống sét, tiếp địa cho các trạm khí tượng	6.855.488	QIII/2020-QI/2022	C	Vốn của TCT	Đã nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng. Đang tập hợp hồ sơ quyết toán các gói thầu	6.000.000	5.633.924	
2	Hệ thống VCCS cho APP Cam Ranh	11.692.952	QII/2019-QIV/2021	C	Vốn của TCT	Đã hoàn thành	7.154.840	7.154.840	
3	Hệ thống UPS 30KVA song song, tụ hòa, tủ bảng điện phân phối cho các thiết bị cung cấp dịch vụ khí tượng	3.431.337	QIV/2019-QIV/2021	C	Vốn của TCT	Đã hoàn thành	2.269.710	2.282.954	
4	Tăng cường hệ thống bảo đảm an ninh hàng không tại Công ty Quản lý bay miền Nam	8.265.421	QII/2019-QIV/2021	C	Vốn của TCT	Đã nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng. tập hợp hồ sơ quyết toán các gói thầu	7.915.421	7.072.633	

5	Trạm radar thứ cấp, VHF, ADS-B Phú Quý (CBBT)	180.000.000	2021-2024	B	Vốn của TCT	Trung tâm hành chính công của tỉnh Bình Thuận đã nhận hồ sơ thẩm định nhu cầu sử dụng đất và Sở tài nguyên môi trường tỉnh Bình Thuận đang thẩm định	300.000	-
6	Nâng cấp ATM Hồ Chí Minh để xử lý dữ liệu ADS-B	17.595.455	QI/2020-QIII/2022	C	Vốn của TCT	Đang thực hiện hợp đồng (đến T2/2022)	12.316.819	5.557.136
7	Thay thế hệ thống VCCS tại AACCC/HCM	37.922.770	QIII/2020-QIV/2022	C	Vốn của TCT	Đang đánh giá HSĐXKT (mở thầu ngày 14/12/2021)	-	-
8	Hệ thống chữa cháy tại Đài KSKL Liên Khương, Cam Ranh, Cần Thơ	7.300.000	QII/2019-QIII/2022	C	Vốn của TCT	Đang trình phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu thi công	2.190.000	165.596
9	Khối TFH 34602 và khối nguồn CMP0150A1-Z01C cho Radar TSN	4.411.000	QI/2019-QIV/2021	C	Vốn của TCT	Đã hoàn thành	3.528.800	3.528.800
10	Hệ thống VHF A/G 133.05MHz AACCC/HCM và Trạm thông tin Bà Quẹo	3.948.000	QII/2020 - QIV/2021	C	Vốn của TCT	Đã nghiệm thu hoàn thành ngày 25/10/2021. Đang trình hồ sơ quyết toán dự án	2.763.600	2.679.600
11	Thiết bị đo cho hệ thống thiết bị thông tin	1.500.000	QI/2020-QII/2021	C	Vốn của TCT	Đã hoàn thành	959.000	959.000
12	Thay mới thang máy khu hành chính AACCC	1.800.000	QI/2020-QIV/2021	C	Vốn của TCT	Đã hoàn thành	1.800.000	1.530.873
13	Đường truyền vô tuyến dự phòng cho các trạm quan trắc Sutron Cần Thơ, Phú Quốc	1.900.000	QI/2020-QIV/2021	C	Vốn của TCT	Đang thực hiện hợp đồng (đến T2/2022)	1.900.000	432.353
14	Tuyến cáp quang cho các đơn vị cơ sở khu vực Tân Sơn Nhất	2.900.000	QI/2020 - QII/2022	C	Vốn của TCT	Đang thời gian thực hiện hợp đồng đến T04/2022	900.000	136.800
15	Cải tạo hệ thống điện tại các đơn vị cơ sở cung cấp dịch vụ điều hành bay	11.500.000	QII/2020-QIII/2022	C	Vốn của TCT	Đang thực hiện hợp đồng đến T5/2022	3.450.000	3.608.414
16	Cải tạo hệ thống chống sét tại Trạm Radar TSN	4.500.000	QII/2020-QIII/2022	C	Vốn của TCT	Đang thực hiện hợp đồng đến T5/2022	1.350.000	913.246
17	Xây dựng hàng rào trạm radar Tân Sơn Nhất	5.124.000	QI/2020 - QIV/2022	C	Vốn của TCT	Đang trình phê duyệt BCKTKT	200.000	-
18	Thay thế phần ghép kênh, IF và RF của tuyến đường truyền vệ tinh AACCC/HCM - CSN, AACCC/HCM - LKG	1.200.000	QI/2020-QIV/2021	C	Vốn của TCT	Đã hoàn thành	836.952	750.596
19	Thay thế 01 khối Exciter cho hệ thống HF A/G tại AACCC/HCM	8.822.330	QII/2020 - QI/2022	C	Vốn của TCT	Nghiệm thu ngày 14/12/2021, đã trình TCT quyết toán	7.785.250	7.785.250
20	Tách anten VHF tại AACCC/HCM, Trạm Thông tin Bà Quẹo và Trạm Radar Cà Mau	3.700.000	QII/2020 - QII/2021	C	Vốn của TCT	Đã hoàn thành	2.449.216	2.449.216
21	Đầu tư mới tủ trung thế thay thế tủ trung thế MC486 bị hư hỏng tại Buôn Ma Thuột	400.000	QIV/2020-QIII/2021	C	Vốn của TCT	Đã hoàn thành	400.000	388.765
22	Cải tạo và tăng cường hệ thống UPS cung cấp cho thiết bị TWR/TSN (Quyết toán)	5.979.970	QII/2019-QII/2021	C	Vốn của TCT	Đã hoàn thành	614.056	614.056
23	Nâng cấp hệ thống huấn luyện giả định cho đài KSKL (Quyết toán)	9.460.173	QI/2018-QIV/2021	C	Vốn của TCT	Đã hoàn thành	500.000	-
24	Đầu tư phương tiện di chuyển phục vụ tác nghiệp cho Đội Đánh tin hiệu tàu bay trong khu vực sân đỗ Cảng HKQT Tân Sơn Nhất	1.368.697	QII/2021-QIV/2021	C	Vốn của TCT	Đã hoàn thành	1.368.697	1.339.635

F TRUNG TÂM QUẢN LÝ LƯƠNG KHÔNG LƯU		12.605.114				10.289.643	8.961.477		
1	Hệ thống báo cháy tự động	983.000	QI/2021-QII/2022	C	Vốn của TCT	Phối hợp với Văn phòng TCT hoàn thiện hồ sơ dự án theo ý kiến thẩm duyệt của Cơ quan Cảnh sát PCCC&CHCN (lần 2)	59.890	-	bản vẽ thiết kế chưa được thẩm duyệt vì liên quan đến hạng mục do Văn phòng TCT thực hiện (theo dự án "Đông cầu thang bộ trong và thay đổi hướng mở cửa thoát hiểm khu trưng bày Bảo tàng Hàng không".
2	Trao đổi dữ liệu khí tượng giữa Tổng Công ty và đài khí tượng cao không thuộc Tổng cục khí tượng thủy văn	10.021.745	QIV/2020-QI/2022	C	Vốn của TCT	Đã nghiệm thu hoàn thành ngày 29/12/2021	8.789.395	7.596.019	
3	Lắp dựng nhà để xe máy có mái che tại Nhà B - TCT QLBN	1.600.369	QI/2021-QIV/2021	C	Vốn của TCT	Đã hoàn thành	1.440.358	1.365.458	
G TRUNG TÂM THÔNG BÁO TIN TỨC HÀNG KHÔNG		322.649.867					22.860.069	18.596.921	
I DỰ ÁN CHUYÊN TIẾP									
1	Đầu tư Hệ thống Quản lý tin tức Hàng không (AIM)	95.484.478	QIII/2018-QII/2022	B	Vốn của TCT	Đang đánh giá, làm rõ HSDXTC gói thầu "Cung cấp hệ thống quản lý tin tức hàng không (AIM) và dịch vụ kèm theo"	18.235.277	14.072.129	
2	Cơ sở dữ liệu địa hình và chương ngại vật điện tử hàng không (eTOD) khu vực 2 và 3 của các sân bay Cát Bi, Cần Thơ, Liên Khương, Vinh, Đồng Hới, Pleiku, Phù Cát	92.165.389	QII/2019-QIV/2020	B	Vốn của TCT	Dự án đã được phê duyệt quyết toán	4.524.792	4.524.792	
3	Xây dựng Cơ sở dữ liệu địa hình và chương ngại vật điện tử hàng không (eTOD) khu vực 2, 3 của các sân bay Điện Biên, Thọ Xuân, Chu Lai, Tuy Hòa, Buôn Ma Thuột, Rạch Giá, Cà Mau, Côn Đảo (CBDA)	135.000.000	QIII/2021-QII/2023	B	Vốn của TCT	Đã phê duyệt dự án. Tổng công ty đang làm thủ tục phê duyệt Ủy quyền trách nhiệm, quyền hạn của Chủ đầu tư trong quá trình thực hiện dự án và thành lập bộ phận giúp việc quản lý thực hiện dự án.	100.000	-	
TỔNG CỘNG		7.986.292.960	-	-	-	-	369.531.515	231.584.975	

**PHỤ LỤC I: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021
CỦA TỔNG CÔNG TY QUẢN LÝ BAY VIỆT NAM**

(Phụ lục kèm theo Báo cáo số: /BC-QLB ngày /3 /2022)

TT	Chỉ tiêu thống kê	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2020	So sánh (%)	
						TH năm 2021 so với KH năm 2021	TH năm 2021 so với cùng kỳ năm 2020
A	B	C	1	2	3	4=2/1	5=2/3
1	Sản lượng ĐHB	Lần/chuyến	273.154	293.659	423.466	107.51	69.35
	<i>Trong đó:</i>						
1.1	SL ĐHB đi đến	Lần/chuyến	160.278	178.076	281.549	111.10	63.25
1.2	ĐHB quá cảnh	Lần/chuyến	112.876	115.557	141.917	102.38	81.43
2	Tổng tài sản	Triệu đồng		4.389.136	4.550.799		96.45
3	Các khoản nợ phải trả	Triệu đồng		561.506	737.545		76.13
4	Các khoản phải thu (ngắn hạn)	Triệu đồng		389.628	309.722		125.80
5	Vốn đầu tư của Chủ sở hữu	Triệu đồng		3.827.630	3.813.254		100.38
6	Vốn Chủ sở hữu	Triệu đồng		3.827.630	3.813.254		100.38
7	Doanh thu (Tổng doanh thu)	Triệu đồng	1.444.869	1.564.703	1.891.216	108.29	82.74
	Doanh thu BĐHĐB	Triệu đồng	1.361.967	1.444.478	1.735.823	106.06	83.22
8	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	17.793	62.176	17.704	349.44	351.20
9	Nộp Ngân sách nhà nước (số phải nộp)	Triệu đồng	705.205	753.692	831.230	106.88	90.67
10	Thu nhập bình quân						
	Thu nhập bình quân của người quản lý doanh nghiệp (HĐTV, KSV)	Triệu đồng	79	91.15	73.95	115.38	123.26
	Thu nhập bình quân của người lao động và Ban điều hành	Triệu đồng	12.03	15.47	21.97	128.60	70.41
11	Tổng số lao động (không bao gồm HĐTV, KSV, Ban điều hành)	Người	3.843	3.477	3.519	90.48	98.81
12	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu	%		1.30%	0.36%		361.11